

Họ và tên: .....

Thứ.....ngày.....tháng..... năm 20....

Lớp: 1A.....

## ÔN LUYỆN TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT

**Bài 1:** Ghép hai ô đã cho với nhau để tạo thành cặp trái nghĩa.

|                |                  |               |                 |                  |
|----------------|------------------|---------------|-----------------|------------------|
| hiền<br>lành 1 | bận rộn 2        | gọn<br>gàng 3 | nhục<br>nhã 4   | nghèo<br>khó 5   |
| nhàn<br>nhã 6  | rộng 7           | tròn trĩnh 8  | hung dữ 9       | méo mó 10        |
| hẹp 11         | thừa 12          | lộn xộn 13    | giàu<br>sang 14 | nhanh<br>nhẹn 15 |
| ảm thấp 16     | vinh<br>quang 17 | thiếu 18      | khô ráo 19      | chậm<br>chạp 20  |

|    |    |  |   |    |  |    |    |  |    |    |  |    |  |  |
|----|----|--|---|----|--|----|----|--|----|----|--|----|--|--|
| 1  | và |  | 2 | và |  | 3  | và |  | 4  | và |  |    |  |  |
| 5  | và |  | 7 | và |  | 8  | và |  | 12 | và |  |    |  |  |
| 15 |    |  |   |    |  | và |    |  | 16 |    |  | và |  |  |

**Bài 2:** Sắp xếp để tạo thành câu đúng.

|       |     |      |     |      |       |
|-------|-----|------|-----|------|-------|
| thời  | lập | .    | Bé  | biểu | gian  |
|       |     |      |     |      |       |
| đúng. | sợ  | ngay | Cây | chết | không |
|       |     |      |     |      |       |



|      |      |        |     |      |     |      |       |
|------|------|--------|-----|------|-----|------|-------|
| nắng | trời | rực    | Mặt | rõ.  | ánh | toà  |       |
|      |      |        |     |      |     |      |       |
| ph   | ạnh  | h      | úc  |      |     |      |       |
|      |      |        |     |      |     |      |       |
| ngủ  | cạnh | trường | Cà  | dòng | say | công | sông. |
|      |      |        |     |      |     |      |       |

Bài 3: Nối đề tạo câu hợp lý.

|                |                                        |
|----------------|----------------------------------------|
| Dàn trâu       | bay về phương Nam tránh rét.           |
| Hoa sữa        | thối lá khô kêu xào xạc.               |
| Ngọn gió       | như con thuyền toả sáng giữa trời đêm. |
| Những bông lúa | thung thăng gặm cỏ.                    |
| Chú gà trống   | nằm ở đầu hè.                          |
| Chú chó        | nặng trĩu hạt trong ngày mùa.          |
| Chim én        | có cái mào đỏ tươi.                    |
| Dòng suối      | toả hương nồng nàn trên phố.           |
| Trăng khuyết   | trong veo, chảy róc rách.              |

**Bài 4: Tích vào các ô chứa các từ, hình ảnh phù hợp với giỏ chủ đề.**



|                                   |                                   |                                   |
|-----------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|
| <input type="checkbox"/> xuân     | <input type="checkbox"/> xuân     | <input type="checkbox"/> xuân     |
| <input type="checkbox"/> mừng một | <input type="checkbox"/> mừng một | <input type="checkbox"/> mừng một |
| <input type="checkbox"/> chạp     | <input type="checkbox"/> chạp     | <input type="checkbox"/> chạp     |
| <input type="checkbox"/> rằm      | <input type="checkbox"/> rằm      | <input type="checkbox"/> rằm      |
| <input type="checkbox"/> mừng hai | <input type="checkbox"/> mừng hai | <input type="checkbox"/> mừng hai |
| <input type="checkbox"/> giêng    | <input type="checkbox"/> giêng    | <input type="checkbox"/> giêng    |
| <input type="checkbox"/> hạ       | <input type="checkbox"/> hạ       | <input type="checkbox"/> hạ       |
| <input type="checkbox"/> chín     | <input type="checkbox"/> chín     | <input type="checkbox"/> chín     |
| <input type="checkbox"/> thu      | <input type="checkbox"/> thu      | <input type="checkbox"/> thu      |
| <input type="checkbox"/> nhất     | <input type="checkbox"/> nhất     | <input type="checkbox"/> nhất     |
| <input type="checkbox"/> đông     | <input type="checkbox"/> đông     | <input type="checkbox"/> đông     |
| <input type="checkbox"/> bết      | <input type="checkbox"/> bết      | <input type="checkbox"/> bết      |
| <input type="checkbox"/> nhì      | <input type="checkbox"/> nhì      | <input type="checkbox"/> nhì      |

**Bài 5: Điền âm, vần, tiếng vào ô trống cho phù hợp.**

|       |     |    |     |  |   |     |      |
|-------|-----|----|-----|--|---|-----|------|
| Thất  | bại | là | mẹ  |  | h | ành | công |
| Nhanh | nư  |    | hợp |  |   |     |      |



|       |     |  |     |    |     |
|-------|-----|--|-----|----|-----|
| Trắng | như |  | ứng | gà | bóc |
|-------|-----|--|-----|----|-----|

|     |  |    |      |     |    |     |    |    |
|-----|--|----|------|-----|----|-----|----|----|
| Một |  | on | ngựa | đau | cả | tàu | bỏ | cỏ |
|-----|--|----|------|-----|----|-----|----|----|

|      |      |  |    |     |
|------|------|--|----|-----|
| Kính | thầy |  | êu | bạn |
|------|------|--|----|-----|

|     |     |  |       |
|-----|-----|--|-------|
| Đàn | gây |  | trầu. |
|-----|-----|--|-------|

|     |    |      |      |  |    |      |       |
|-----|----|------|------|--|----|------|-------|
| Cha | mẹ | sinh | con, |  | ời | sinh | tính. |
|-----|----|------|------|--|----|------|-------|

|     |  |     |     |      |
|-----|--|-----|-----|------|
| Đẹp |  | ười | đẹp | net. |
|-----|--|-----|-----|------|

|      |  |   |      |      |
|------|--|---|------|------|
| Tre, |  | à | mãng | mọc. |
|------|--|---|------|------|

|    |    |     |      |       |  |     |
|----|----|-----|------|-------|--|-----|
| Đi | xa | mới | biết | đường |  | ải. |
|----|----|-----|------|-------|--|-----|

**Bài 3:** Chọn đáp án đúng hoặc làm theo yêu cầu.

a. Từ nào không cùng nhóm với các từ còn lại

☐

vui vẻ

☐

vui mừng

☐

kiểm tra

☐

hân hoan

b. Đáp án nào có thể ghép với từ “cây phượng”

☐

gặm cỏ trên đồng

☐

toả nắng ấm áp

☐

nở hoa đỏ rực

☐

bay về tổ

c. Sắp xếp các chữ sau thành từ chỉ phẩm chất con người?

Â / H / H / U / N / Â /

☐

thật thà

☐

cẩn thận

☐

hoà thuận

☐

nhân hậu

d. Đáp án nào viết sai chính tả?

☐

giọt nước, du lịch

☐

giai điệu, run rẩy

☐

giàn bầu, nhảy dây

☐

dám đốc, cánh điều

e. Chọn từ thích hợp điền vào chỗ chấm

Em ..... văn thơ

Gió nghiêng ô cửa

Lạt từng trang vở

Gió cùng ngân nga.

☐

đọc

☐

hát

☐

đi

☐

nói

f. Những vần nào không xuất hiện trong đoạn văn sau:

Thành phố sắp vào thu. Những cơn gió nóng mùa hè đã nhường cho luồng không khí mát dịu mỗi sáng. Trời xanh ngắt trên cao xanh như dòng sông trong trôi lặng lẽ giữa những ngọn cây hè phố.

☐

iêu, uôi, oi, uộc

☐

ăng, ắt, ương, ắp

☐

ung, ây, ơn, uông

☐

ôi, at, anh, on

g. Điền chữ còn thiếu vào chỗ chấm.

Trên kính dưới .....ường

h. Điền chữ còn thiếu vào chỗ chấm.

Bầu trời mùa thu .....ong xanh

i. Điền chữ còn thiếu vào chỗ chấm.

Kính .....à yêu trẻ

k. Điền chữ còn thiếu vào chỗ chấm.

Ơn .....âu nghĩa nặng

j. Điền chữ còn thiếu vào chỗ chấm.

Non .....anh nước biếc

l. Điền chữ còn thiếu vào chỗ chấm.

Con .....ông xoè đuôi cánh rực rỡ.

m. Điền chữ còn thiếu vào chỗ chấm.

Mẹ .....u em bé ngủ say.

n. Điền chữ còn thiếu vào chỗ chấm.

Có công mài sắt có ngày nên .....

o. Điền chữ còn thiếu vào chỗ chấm.

Ánh .....ắng xuyên qua kẽ lá.

ô. Điền chữ còn thiếu vào chỗ chấm.

Gần ..... thì đen, gần đèn thì rạng.

ơ. Điền chữ còn thiếu vào chỗ chấm.

Cả nhà gói bánh chưng đón .....ết.

p. Điền chữ còn thiếu vào chỗ chấm.

Anh ..... như thể chân tay.

q. Văn nào không có trong khổ thơ sau?

"Một ngôi sao, chẳng sáng đêm

Một thân lúa chín, chẳng nên mùa vàng.

Một người - đâu phải nhân gian?

Sống chẳng, một đốm lửa tàn mà thôi !"

(Theo Tố Hữu)

ắng

êch

ươi

ang

r. Điền tiếng còn thiếu vào chỗ chấm

"Đàn yến bay ..... trên trời cao".

liện

lươn

lượn

luôn

s. Giải câu đố sau

Chỉ to như hạt đỗ đen

Thường bay đến đậu cơm canh của người.

Thức ăn phải dậy ai ơi!

Kéo nó gieo bệnh làm người ốm đau.

Là con gì?

Trả lời: con .....

t. Giải câu đố sau

Bò mẹ thì là mẹ

Con nó là bò con

Nhưng tên là gì nhỉ

Đố em gọi được luôn?

Là con gì?

Trả lời: con .....

u. Nhà thơ nào đã viết những dòng thơ sau:

Tiếng gà

Giục quả na

Mở mắt

Tròn xoe?

☐ Trần Đăng Khoa

☐ Phan Thị Thanh Nhàn

☐ Minh Chính

☐ Phạm Hồ

ư. Câu nào viết sai chính tả.

☐ Mùa đông, cây bàng trơ trụi lá rụng dưới gốc.

☐ Đi học về Lan giúp mẹ gấp quần áo cho gọn gàng

☐ Đàn sẻ nhỏ chọn một góc để làm tổ

☐ Em rất thích cảm giác được gối đầu lên đùi mẹ

v. Đáp án nào có thể ghép với từ **hoa cúc** để có nghĩa

☐ nở vàng tươi

☐ kêu cục tác

☐ bay lá bay la

☐ bơi dưới biển

